

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 05-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh.

Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Trước.

2. Bà Bùi Thị Tuyết Băng.

3. Bà Ngô Thị Hồng Gấm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1982, tại tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 363590723, cấp ngày 22/6/2020, nơi cấp: Công an tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp XX, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: XXX Lê Hồng P, Phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Con ông Nguyễn Hoàng A1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1997; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2020; Gia đình có 04 anh, chị, em ruột, bị cáo là con lớn nhất; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 18/05/2015, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt 05 năm 09 tháng tù giam về các tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong ngày 27/9/2018; Tạm giữ: 19/6/2021; Tạm giam: 28/6/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng A theo luật định: Luật sư Nguyễn Văn Dũ - Văn phòng luật sư Chí Công thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị Bửu H, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Nơi cư trú: số XXX, khu phố X, đường X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình
Dương.

Người làm chứng:

1. Trần Kim L, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn S, sinh năm 1947 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Thảo S, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số XXX, khu phố X, đường X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình
Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 18/6/2021, tại Chốt kiểm dịch đường Quốc lộ 30 thuộc ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thành phố C, Công an huyện C và Công an xã M (huyện C) tiến hành kiểm tra ô tô nhãn hiệu INOVA màu xanh, biển số 64A - 074.29 do Nguyễn Hoàng A điều khiển, đang đậu đỗ trên đường để khai báo y tế.

Qua kiểm tra phát hiện: Tại vị trí bên trong Taplo dưới tay lái có 01 bọc nylon màu trắng dạng nắp kẹp bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, tại vị trí taplo dưới hộc bên phụ có 01 hộp giấy bên trong chứa 02 bọc nylon màu trắng dạng nắp kẹp bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng. A khai nhận 03 bọc nylon chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng là ma túy của Lê Minh T ngụ tại xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thuê A vận chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh về xã P, huyện C, Đồng Tháp nên lực lượng Công an lập “Biên bản bắt người phạm tội quả tang” đối với Nguyễn Hoàng A và thu giữ vật chứng liên quan:

- 01 (một) bọc nylon dạng nắp kẹp, kích thước 10 x 16 cm, bên trong bọc chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 ngày 18/6/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã M – huyện C.

- 02 (hai) bọc nylon dạng nắp kẹp, kích thước 8 x 13cm, bên trong bọc chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 ngày 18/6/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã M – huyện C.

- Tiền Việt Nam: 3.650.000đ (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 bóp

da màu nâu của Nguyễn Hoàng A.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, sử dụng số thuê bao: 0907681999 của Nguyễn Hoàng A đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sử dụng số thuê bao: 0982061514 của Nguyễn Hoàng A đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG galaxy màu xanh không xác định được sim số của Nguyễn Hoàng A.

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu INOVA màu xanh, biển số 64A - 074.29.

Tại Bản Kết luận giám định số 624/KL-KTHS ngày 20/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: *Tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín là chất ma túy, có khối lượng 380,723 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng A khai như sau:

Năm 2013, Nguyễn Hoàng A có quen biết với Lê Minh T ở xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Cuối năm 2013, A và T bị bắt về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Bắt giữ người trái pháp luật”, A bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt 5 năm 09 tháng tù giam. Đến ngày 27 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Hoàng A chấp hành xong án phạt tù về làm nghề tài xế chạy xe ô tô dịch vụ ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương thì tình cờ gặp lại Lê Minh T. Qua nói chuyện, T giới thiệu đang cho vay tiền góp ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận nên thường xuyên thuê A lái xe ô tô chở đi, mỗi lần đi – về thì T thanh toán tiền thuê xe 700.000 đồng – 800.000 đồng (tùy theo xe) và tiền công từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Sáng sớm ngày 18/6/2021, T nói với A thuê xe ô tô chở T đi công việc ở Bình Phước, A đồng ý. Lúc 5 giờ 30 phút cùng ngày, A đến điểm cho thuê xe của bà Trần Thị Bửu H tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thuê một xe ô tô hiệu INOVA biển số 6XA-074.XX với giá 800.000 đồng/ngày, rồi chạy về đậu trên đường Lê Hồng P thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương chờ T. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đến nhà của A nói đã đi công việc ở Bình Phước xong rồi, chút nữa A chạy lên Quận 12 – thành phố Hồ Chí Minh chở T đi C - Đồng Tháp, T đưa cho A số tiền 2.500.000 đồng để trả tiền thuê xe và đổ xăng, còn tiền công thì trả sau, đồng thời T đưa 02 điện thoại Nokia và SAMSUNG cho A để sử dụng. Lúc 18 giờ 20 phút, A điều khiển xe ô tô đến điểm hẹn trên đường T, Quận X và sử dụng điện thoại số 0982061XXX điện vào số 0939078XXX cho Lê Minh T thì T nói đang có việc chút nữa sẽ về sau, mang giúp balo đồ (Ân biết trong đó có chứa ma túy) của Thiện về trước, hẹn gặp nhau ở C, Đồng

Tháp. Lúc này có người phụ nữ không rõ lai lịch cầm balo ra đưa cho A và nói của anh T gửi, A cầm balo để lên băng ghế giữa xe ô tô rồi điều khiển xe chạy về C - Đồng Tháp.

Trên đường đi, Nguyễn Hoàng A sợ nếu lỡ ma túy nhiều mà bị Công an phát hiện thì chết, nên A dùng điện thoại số 0907681XXX điện thoại cho T hỏi lại ma túy trong túi xách là sao, T nói trong túi xách có một hộp giấy, trong hộp có 03 bịch ma túy, mang về đến C - Đồng Tháp giúp T, nếu có người tên “L” đến thì giao một bịch ma túy lớn 200 gam, nếu người tên “L1” có đến lấy thì giao bịch ma túy nhỏ loại 100 gam, bịch còn lại thì cất giữ chờ gặp T sẽ tính sau. Khi A đi đến đầu đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương thì dừng lại lấy hộp giấy trong túi xách ra xem thấy có 03 bịch ma túy, A cất giấu bịch ma túy lớn vào bên trong taplo phía dưới tay lái, hộp giấy chứa 02 bịch ma túy còn lại A cất giấu vào hộp bên trong taplo để đồ bên phụ xế. Cất giấu xong, A mua nước uống và bánh mì ăn rồi lên xe đi tiếp về Đồng Tháp. Khi đến chốt kiểm dịch Covid trên đường Quốc lộ XX thuộc xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện 03 bịch ma túy mà A đã cất giấu trên xe ô tô hiệu INOVA biển số 6XA-074.XX nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tuy nhiên, kết quả điều tra, xác minh theo lời khai của A, Cơ quan điều tra chỉ xác định được nhân thân lai lịch của người có tên Lê Minh T, sinh năm 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và không có chứng cứ nào khác để chứng minh 380,723 gam ma túy A vận chuyển bị bắt quả tang là của Lê Minh T.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKSĐT-P1 ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng A** về tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A **20** năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: đề nghị xem xét theo phần Quyết định của

Cáo trạng đã nêu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng A phát biểu quan điểm: Thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, vị luật sư viện dẫn về nguyên nhân, điều kiện, ý thức, phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn lại đông con, con còn nhỏ để xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận hay bào chữa bổ sung mà chỉ thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ nhưng họ vẫn vắng mặt. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khẳng định hành vi được mô tả trong bản cáo trạng số 15/CT-VKSĐT-P1 ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bản thân bị cáo Nguyễn Hoàng A nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 18/6/2021, bị cáo Ân điều khiển xe ô tô hiệu INOVA màu xanh, biển kiểm soát 6XA-074.XX vận chuyển 380,723 gam ma túy loại Methamphetamine từ Quận XX, thành phố Hồ Chí Minh về đến huyện C, tỉnh Đồng Tháp, thì bị bắt quả tang tại Chốt kiểm

dịch Covid-19 trên Quốc lộ XX thuộc tổ XX, ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cùng vật chứng liên quan.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo là có tội, đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

3...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

b) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Bị cáo là người đã có tiền án về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Bắt giữ người trái pháp luật”, chưa được xóa án tích. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, là có tội nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chúng tôi hành vi của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội của người dân Việt Nam mà còn gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không những làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, làm suy thoái nhân cách người nghiện, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình và sự an toàn của xã hội mà còn gây

tác hại trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm đề răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn lại đông con, con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 bì thư “Niêm phong số 652/1, 652/2 cùng ngày 19/6/2021” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Lê Thanh B, Dương Thanh T và Nguyễn Hoàng A bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 368,198 gam thuộc danh mục hàng cấm và 01 bóp da màu nâu của Nguyễn Hoàng A là các vật không còn giá trị sử dụng, xét thấy cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 (ba) điện thoại di động của Nguyễn Hoàng A (Iphone màu đen, sử dụng số thuê bao 0907681999; Nokia màu đen, sử dụng số thuê bao 0982061514; SAMSUNG galaxy màu xanh không sim số) là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Xét thấy cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.650.000đồng (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hoàng A. Xét thấy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng và tài sản nêu trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[9] Xét lời bào chữa của vị luật sư cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với Lê Minh T: Hiện chỉ có lời khai duy nhất của Nguyễn Hoàng A xác định số ma túy bị phát hiện thu giữ ngày 18/6/2021 là của T thuê A vận chuyển từ Thành Phố Hồ Chí Minh về C - Đồng Tháp để giao cho người tên “L” và tên “L1”. Kết quả điều tra, xác minh chỉ xác định được nhân thân lai lịch của người có tên Lê Minh T, không có chứng cứ nào khác để chứng minh ma túy là của T. Mặt khác, vẫn chưa làm việc được với T và không biết T đang ở đâu. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để khởi tố Lê Minh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của T nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe ô tô hiệu INOVA màu xanh biển số 6XA-074.XX, số khung: RL4JW3EM9K3367174, số máy 1TRA642720 sản xuất năm 2019 tại Việt Nam xác định là của bà Trần Thị Bửu H cho Nguyễn Hoàng A thuê vào ngày 18/6/2021 để đi lại, bà H không biết việc Nguyễn Hoàng A sử dụng xe để vận chuyển trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng vào ngày 01/7/2021 trả lại cho bà H là hoàn toàn phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư “Niêm phong số 652/1, 652/2 cùng ngày 19/6/2021” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Lê Thanh B, Dương Thanh T và Nguyễn Hoàng A bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 368,198 gam và 01 bóp da màu nâu của Nguyễn Hoàng A.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, sử dụng số thuê bao 0907681XXX (đã qua sử dụng và không kiểm tra được số sim); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sử dụng số thuê bao 0982061XXX (đã qua sử dụng và không kiểm tra được số sim); 01 (một) điện thoại di

động hiệu SAMSUNG galaxy màu màu xanh (đã qua sử dụng, không xác định được số sim).

Tiếp tục quản lý số tiền 3.650.000 đồng (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hoàng A để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/6/2022)

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (biết);
- Bị cáo; NBC; NLQ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (Nhật Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh